TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HẢI CHÂU TP. ĐÀ NẴNG** ***********	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***************
*Số: **39**/2018/QĐST-HNGĐ*	*Hải Châu, ngày 07 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 12/2018/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018 giữa:

- ễng **Nguyễn Duy A** - sinh năm: 1987

- Bà **Lương Thị Thu B** - sinh năm: 1992

Cùng ĐKHKTT: 526/30 C , phường D , quận E, thành phố Đà Nẵng.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 30 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 30 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Duy A và bà Lương Thị Thu B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân**: ông Nguyễn Duy A và bà Lương Thị Thu B đồng ý thuận tình ly hôn.

* **Về quan hệ con chung**: ông Nguyễn Duy A và bà Lương Thị Thu B xác định vợ chồng có 01 có con chung tên: **Nguyễn Lương Gia M** - Sinh ngày 08/11/2015;

Ly hôn, ông A và bà B thỏa thuận việc nuôi con chung như sau:

- Ông Nguyễn Duy A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Lương Gia M đến khi con chung đủ 18 tuổi .

- Bà Lương Thị Thu B không cấp dưỡng phí nuôi con chung.

Các bên vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

*** Về tài sản chung, nợ chung**: ông Nguyễn Duy A và bà Lương Thị Thu B xác định không có tài sản chung, nợ chung.

* **Về lệ phí:** Lệ phí yêu cầu công nhân thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, ông Nguyễn Duy A và bà Lương Thị Thu B phải chịu nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 1215 ngày 12/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận E, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận E;*
- *UBND phường C;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

PHAN THỊ HUỆ